|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHONG  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ văn 6** |

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích). | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện dân gian. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng số điểm** | | | ***2,0*** | ***0,5*** | ***2,0*** | ***1,5*** | ***0*** | ***3,0*** | ***0*** | ***1,0*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHONG  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ văn 6** |

**MA TRẬN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích). | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện truyền thuyết; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ ghép, từ láy).  **Thông hiểu:**  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và nhận biết được chủ đề của văn bản.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Trình bày được ý kiến, quan điểm riêng về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện dân gian (truyền thuyết hoặc cổ tích) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng*:***  **Vận dụng cao:**Viết được bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng lời văn của bản thân trên cơ sở tôn trọng cốt truyện dân gian. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHONG  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**ĐỀ SỐ 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy**

*Ngày xưa ở nước ta có một ông vua tên là An Dương Vương xây một cái thành. Thành dày hơn nghìn trượng, hình tròn xoáy ốc, gọi là Loa thành. Nhân dân tốn bao nhiêu công phu xây đắp tường dày, nền vững, nhưng cứ gần xong là thành bị lật đổ ngả nghiêng, đất đá tứ tung bùn lầy bừa bãi, nhà vua lấy làm buồn bã. Một hôm, An Dương Vương ngồi chơi trên bờ sông, bỗng thấy mặt sông nổi sóng. Một con rùa vàng to lớn hiện lên, vái nhà vua mà nói:*

*- Ta là thần Kim Quy, sứ giả dưới sông đây! Ta sẽ giúp nhà vua diệt trừ yêu quái, tự khắc thành sẽ đắp xong.*

*Quả nhiên, ba tháng sau, Loa thành xây xong.*

*Thần Kim Quy cho An Dương Vương một cái móng chân để làm lẫy nỏ và dặn cẩn thận:*

*“Lẫy nỏ này có phép lạ. Một phát có thể giết chết hàng nghìn người. Nhà vua phải hết sức giữ bí mật”*

*Nói xong, thần Kim Quy từ tạ xuống sông. An Dương Vương mừng lắm. Con gái Mị Châu trông thấy liền hỏi. Nhà vua chiều con, nói cả cho con nghe.*

*Bấy giờ, Triệu Đà làm chúa đất Nam Hải. Mấy lần Đà đem quân sang cướp đất Âu Lạc, nhưng thất bại vì An Dương Vương có nỏ thần. Chỉ ba phát tên của vua Âu Lạc đã tiêu diệt hết hàng vạn quân. Triệu Đà đành xin giảng hòa.*

*Đà dò xét, biết vua có con gái là Mị Châu, bèn hỏi cho con trai mình là Trọng Thủy. An Dương Vương bằng lòng. Đà xin để cho con ở rể. Đó là âm mưu của họ Triệu sai con đánh cắp nỏ thần.*

*Một đêm trăng sao vằng vặc, Mị Châu cùng Trọng Thủy ngồi trên phiến đá trắng giữa vườn, cùng nhau trò truyện. Trọng Thủy hỏi vợ rằng:[…]*

*Triệu Đà đem quân đánh An Dương Vương. Nhà vua cậy có nỏ thần không đề phòng gì cả. Mãi khi quân giặc đến sát chân thành, An Dương Vương mới sai đem nỏ thần ra bắn, nhưng không trúng như mọi lần nữa. Nhà vua bèn cùng Mị Châu lên ngựa chạy trốn.[...]*

*(Truyện dân gian Việt Nam)*

**Câu 1: Truyện *An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* thuộc thể loại gì?**

A. Truyện ngụ ngôn B. Truyện truyền thuyết

C. Truyện cổ tích D. Truyện cười.

**Câu 2 : Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 3: Câu văn: "** *Bấy giờ, Triệu Đà làm chúa đất Nam Hải" gồm những thành phần nào ?*

1. Trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ B. Vị ngữ

C. Trạng ngữ            D. Chủ ngữ, vị ngữ

**Câu 4. Công dụng của dấu ngoặc kép trong câu:"Lẫy nỏ này có phép lạ...hết sức giữ bí mật" ?**

A. Đánh dấu lời nói trực tiếp

1. Đánh dấu tên tác phẩm

C. Đánh dấu ranh giới các vế câu ghép có cấu tạo phức tạp.

D. Cả 3 phương án trên

**Câu 5. Nhân vật và sự vật có yếu tố thần kì là?**

A. An Dương Vương B. Triệu Đà.

C. Mị Châu – Trọng Thủy D. Thần Kim Quy và chiếc nỏ thần.

**Câu 6. Câu văn: *Một đêm trăng sao vằng vặc, Mị Châu cùng Trọng Thủy ngồi trên phiến đá trắng giữa vườn, cùng nhau trò chuyện*. Có mấy từ láy?**

A. Một từ B. Hai từ C. Ba từ D. Bốn từ.

**Câu 7. Vì sao Triệu Đà lại cầu hôn Mị Châu cho con trai?**

A. Vì Mị Châu xinh đẹp nết na. B. Muốn nối tình hòa hiếu với Âu Lạc.

C. Muốn con trai được hạnh phúc. D. Muốn đánh cắp bí mật nỏ thần.

**Câu 8: Vì sao An Dương Vương lại kết tình thông gia với kẻ thù?**

1. Vì thương con gái.
2. Vì Quý mến Trọng Thủy
3. Vì mệt mỏi sau một thời gian chiến tranh.
4. Vì mong muốn hòa bình cho nhân dân.

**Câu 9.** Ý nghĩa văn bản “ *An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* ”là gì?

**Câu 10.** Qua truyện *An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* em rút ra bài học gì trong việc giữ gìn và bảo vệ đất nước hiện nay?

**II. VIẾT (4,0 ĐIỂM)**

Kể lại một câu chuyện cổ tích bằng lời văn của em.

*------------------------- Hết ------------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHONG  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ văn 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | **D** | 0,5 |
|  | **9** | Câu chuyện là cách giải thích nguyên nhân việc mất nước Âu Lạc.  Nêu lên bài học về tinh thần cảnh giác với kẻ thù. | 0,5  0,5 |
|  | **10** | Không lơ là, mất cảnh giác, xem thường kẻ thù.  Cần có trách nhiệm học tập, rèn luyện, xây dựng và bảo vệ tổ quốc... | 0,5  0,5 |
| **II.** **VIẾT** | | | |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | | | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của bản thân trên cơ sở tôn trọng cốt truyện dân gian. | | | 0.25 |
| *c. Kể lại một truyện cổ tích*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Đảm bảo cấu trúc của bài văn kể chuyện cổ tích, có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  \* Cụ thể:  **Mở bài**: Dẫn dắt giới thiệu câu chuyện định kể  **Thân bài**: Kể diễn biến của câu chuyện;  + Xuất thân của nhân vật  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện  + Diễn biến chính:  - Sự việc 1:  - Sự việc 2:  - Sự việc 3:  **Kết bài**: Kết thúc câu chuyện và ý nghĩa, bài học rút từ câu chuyện.  *\*Lưu ý: HS làm bài theo cách khác,lập luận chặt chẽ vẫn cho điểm* | | | 0,5  2,0  0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | | 0.25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | | 0.25 |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHONG  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**ĐỀ SỐ 2**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới**

**HAI BÀ TRƯNG**

*Ngày xưa, nước ta bị giặc Hán xâm lược, dân chúng khắp nơi vô cùng cực khổ. Chúng dã man cướp phá, bắt dân ta lên rừng săn thú lạ, xuống biển mò ngọc trai khiến nhiều người thiệt mạng vì hổ, báo, cá sấu,... Lòng dân oán hận ngút trời.*

*Bấy giờ, ở huyện Mê Linh có hai người phụ nữ tên là Trưng Trắc và Trưng Nhị mồ côi cha từ nhỏ. Hai chị em đều giỏi võ nghệ và nuôi chí giành lại non sông. Chồng bà Trưng Trắc là Thi Sách cũng cùng chí hướng với vợ. Tướng giặc là Tô Định biết vậy bèn lập mưu giết chết Thi Sách. Nhận được tin dữ, Hai Bà Trưng quyết định phất cờ khởi nghĩa. Trước lúc xuất quân, có người xin chủ tướng mặc đồ tang, Trưng Trắc trả lời:*

*– Không. Ta sẽ mặc giáp phục thật đẹp để dân chúng thêm phấn khích, còn bọn giặc trông thấy sẽ phải khiếp sợ.*

*Tin Hai Bà Trưng khởi nghĩa lan đi khắp nơi. Các hào kiệt, anh hùng từ nhiều nơi đổ về Mê Linh. Họ muốn chung sức ra tay giúp đỡ Hai Bà Trưng chống lại bọn giặc hung ác. Hai bà chỉ huy quân đánh cho giặc tan tác. Giặc Hán hốt hoảng, tan chạy tơi bời, chúng chết như rạ. Tô Định phải cắt tóc, cạo râu trốn về nước. Đất nước ta sạch bóng quân thù.*

*Sau đó, nhà Hán lại sai tướng Mã Viện cầm đầu đại quân sang đàn áp. Hai Bà Trưng đã dũng cảm đương đầu cùng giặc. Nhưng vì quân giặc quá đông, cuối cùng hai bà trẫm mình xuống dòng sông Hát, lại có người nói rằng đến sông Hát hai bà cưỡi hạc bay về trời. Người đời sau ghi nhớ công ơn của Hai Bà Trưng đã lập đền thờ ở nhiều nơi để tưởng nhớ.*

(*Kho tàng truyện truyền thuyết Việt Nam)*

**Khoanh tròn vào đáp án đúng**

**Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại văn học nào?**

A. Truyện thần thoại B. Truyện cổ tích

C. Truyện truyền thuyết D. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2. Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Ngôi thứ hai B. Ngôi thứ ba

C. Ngôi thứ nhất D. Ngôi thứ tư

**Câu 3. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì**?

A. Biểu cảm                 B. Miêu tả

C. Thuyết minh       D. Tự sự

**Câu 4. Chủ đề của văn bản trên là gì?**

A. Tình cảm gia đìnhB. Yêu thương chia sẻ

C. Những người anh hùng D. Thế giới cổ tích

**Câu 5. Mục đích của bà Trưng Trắc là gì khi nói “*Ta sẽ mặc giáp phục thật đẹp để dân chúng thêm phấn khích, còn bọn giặc trông thấy sẽ phải khiếp sợ.”?***

A. Bà Trưng Trắc muốn mặc trang phục đẹp.

B. Bà Trưng Trắc muốn khích lệ nhân dân.

C. Bà Trưng Trắc muốn trấn áp kẻ địch.

D. Bà Trưng Trắc vừa muốn khích lệ nhân dân, vừa muốn trấn áp kẻ địch.

**Câu 6. Nghĩa của từ “*hào kiệt*” trong câu “*Các hào kiệt, anh hùng từ nhiều nơi đổ về Mê Linh.*” là:**

A. Người có tài năng và có chí khí hơn người hẳn người bình thường

B. Người có tài năng hơn người bình thường.

C. Người có chí khí hơn người bình thường.

D. Người có tài năng, chí khí kém người bình thường.

**Câu 7. Trạng ngữ trong câu: “*Ngày xưa, nước ta bị giặc Hán xâm lược, dân chúng khắp nơi vô cùng cực khổ*.” là:**

A. Nước ta B. Ngày xưa

C. Dân chúng D. Xâm lược

**Câu 8. Chi tiết “*Tin Hai Bà Trưng khởi nghĩa lan đi khắp nơi. Các hào kiệt, anh hùng từ nhiều nơi đổ về Mê Linh.”* thể hiện điều gì?**

A. Thể hiện tinh thần yêu nước, đoàn kết chống giặc của nhân dân

B.Thể hiện tinh thần yêu nước

C. Thể hiện tinh thần đoàn kết chống giặc của nhân dân.

D. Muốn tìm hiểu về cuộc khởi nghĩa.

**Câu 9.** Việc nhân dân lập đền thờ Hai Bà Trưng có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 10.** Truyện ca ngợi điều gì?

**II. VIẾT (4,0 ĐIỂM)**

Kể lại một câu chuyện cổ tích bằng lời văn của em.

*------------------------- Hết -----------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐÔNG PHONG  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ văn 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** |
| **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | - Thể hiện tấm lòng biết ơn người anh hùng dân tộc  - Giáo dục thế hệ sau về truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc; bồi đắp lòng tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc.  *(HS diễn đạt khác nhưng đảm bảo hai ý trên vẫn chấm điểm tối đa)* | 0,5  0,5 |
| **10** | - Truyện *Hai Bà Trưng* muốn ca ngợi truyền thống yêu nước và tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm chiến thắng kẻ thù.  - Khẳng định và ca ngợi vai trò của người phụ nữ Việt Nam: mạnh mẽ, kiên cường.  *(HS diễn đạt khác nhưng đảm bảo hai ý trên vẫn chấm điểm tối đa)* | 0,5  0,5 |
| **II.** **VIẾT** | | | |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | | | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của bản thân trên cơ sở tôn trọng cốt truyện dân gian. | | | 0.25 |
| *c. Kể lại một truyện cổ tích*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Đảm bảo cấu trúc của bài văn kể chuyện cổ tích, có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  \* Cụ thể:  **Mở bài**: Dẫn dắt giới thiệu câu chuyện định kể  **Thân bài**: Kể diễn biến của câu chuyện;  + Xuất thân của nhân vật  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện  + Diễn biến chính:  - Sự việc 1:  - Sự việc 2:  - Sự việc 3:  **Kết bài**: Kết thúc câu chuyện và ý nghĩa, bài học rút từ câu chuyện.  *\*Lưu ý: HS làm bài theo cách khác,lập luận chặt chẽ vẫn cho điểm* | | | 0,5  2,0  0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | | 0.25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | | 0.25 |